

**ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 (2018 – 2019)**

**(ĐỀ SỐ 1)**

**Bài 1 :** Tính : ( 2 điểm )

a)  $\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4}$

b)  $(27,09 + 258,91) \times 25,4$

**Bài 2 :** Tìm y : ( 2 điểm )

$52 \times (y : 78) = 3380$

**Bài 3 :** ( 3 điểm )

Một người thợ làm trong 2 ngày mỗi ngày làm 8 giờ thì làm được 112 sản phẩm . Hỏi người thợ đó làm trong 3 ngày mỗi ngày làm 9 giờ thì được bao nhiêu sản phẩm cùng loại ?

**Bài 4 :** ( 3 điểm )

Cho tam giác ABC có diện tích là  $150 \text{ m}^2$  . Nếu kéo dài đáy BC ( về phía B ) 5 m thì diện tích tăng thêm là  $35 \text{ m}^2$ . Tính đáy BC của tam giác .

**(ĐỀ SỐ 2)**

**Câu 1: (1 điểm)**

- a) Viết phân số lớn nhất có tổng của tử số và mẫu số bằng 10.  
b) Viết phân số nhỏ nhất có tổng của tử số và mẫu số bằng 2000.

**Câu 2: (1 điểm)**

Tìm y:  $55 - y + 33 = 76$

**Câu 3: (2 điểm)**

Cho 2 số tự nhiên  $\overline{ab}$  và  $\overline{7ab}$ . Biết trung bình cộng của chúng là 428. Tìm mỗi số.

**Câu 4: (3 điểm)**

Bạn An có 170 viên bi gồm hai loại: bi màu xanh và bi màu đỏ. Bạn An nhận thấy rằng  $\frac{1}{9}$  số bi xanh bằng  $\frac{1}{8}$  số bi đỏ. Hỏi bạn An có bao nhiêu viên bi xanh, bao nhiêu viên bi đỏ ?

**Câu 5: (3 điểm)**

Một mảnh vườn hình chữ nhật có chu vi 92 m. Nếu tăng chiều rộng thêm 5 m và giảm chiều dài đi cũng 5 m thì mảnh vườn sẽ trở thành hình vuông. Tính diện tích ban đầu của mảnh vườn.

**(ĐỀ SỐ 3)**

**Câu 1: (1 điểm)**

Với bốn chữ số 2 và các phép tính, hãy lập các dãy tính có kết quả lần lượt là 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9, 10.

**Câu 2: (2 điểm)**

Hai tấm vải xanh và đỏ dài 68 m. Nếu cắt bớt  $\frac{3}{7}$  tấm vải xanh và  $\frac{3}{5}$  tấm vải đỏ thì phần còn lại của hai tấm vải dài bằng nhau. Tính chiều dài của mỗi tấm vải.

**Câu 3: (2 điểm)**

An có 20 viên bi, Bình có số bi bằng  $\frac{1}{2}$  số bi của An. Chi có số bi hơn mức trung bình cộng của 3 bạn là 6 viên bi. Hỏi Chi có bao nhiêu viên bi ?

**Câu 4: (2 điểm)**

Một cửa hàng có 5 rổ cam và quýt, trong mỗi rổ chỉ có một loại quả. Số quả ở mỗi rổ là 50, 45, 40, 55, 70 quả. Sau khi bán đi 1 rổ thì số quả cam còn lại gấp 3 lần số quả quýt. Hỏi trong các rổ còn lại rổ nào đựng cam, rổ nào đựng quýt ?

**Câu 5: (3 điểm)**

Một đám đất hình chữ nhật có chiều dài và chiều rộng là các số tự nhiên. Chiều dài gấp 3 lần chiều rộng. Có diện tích từ  $60 m^2$  đến  $80 m^2$ . Tính chu vi đám đất.

**(ĐỀ SỐ 4)**

**Câu 1: (2 điểm)**

a) Cho hai biểu thức:  $A = 101 \times 50$  ;  $B = 50 \times 49 + 53 \times 50$ .

Không tính trực tiếp, hãy sử dụng tính chất của phép tính để so sánh giá trị số của A và B.

b) Cho phân số:  $\frac{13}{27}$  và  $\frac{7}{15}$ . Không quy đồng tử số, mẫu số hãy so sánh hai phân số

trên.

**Câu 2: (2 điểm)**

Tìm số lớn nhất có hai chữ số, biết rằng số đó chia cho 3 thì dư 2, còn chia cho 5 thì dư 4.

**Câu 3: (3 điểm)**

Trong đợt khảo sát chất lượng học kì I, điểm số của 150 học sinh khối lớp Năm ở một trường tiểu học được xếp thành bốn loại: giỏi, khá, trung bình và yếu. Số học sinh đạt điểm khá bằng  $\frac{7}{15}$  số học sinh cả khối. Số học sinh đạt điểm giỏi bằng  $\frac{3}{5}$  số học sinh đạt điểm khá.

a) Tính số học sinh đạt điểm giỏi và số học sinh đạt điểm khá.

b) Tính số học sinh đạt điểm trung bình và số học sinh đạt điểm yếu, biết rằng  $\frac{3}{5}$  số học

sinh đạt điểm trung bình bằng  $\frac{2}{3}$  số học sinh đạt điểm yếu.

**Câu 4: (3 điểm)**

Một khu vườn hình chữ nhật có chiều dài gấp 3 chiều rộng. Hỏi diện tích khu vườn đó biết rằng nếu tăng chiều dài lên 5 m và giảm chiều rộng đi 5 m thì diện tích giảm đi  $225 m^2$ .

**(ĐỀ SỐ 5)**

**Cu 1: (2 điểm)**

a) Viết phân số  $\frac{7}{8}$  dưới dạng tổng 3 phân số có cùng tử số.

b) Tính:  $(1 - \frac{1}{2}) \times (1 - \frac{1}{3}) \times (1 - \frac{1}{4}) \times (1 - \frac{1}{5})$

**Cu 2: (2 điểm)**

Cho một số có 2 chữ số: a 1 chữ số hàng chục và b 1 chữ số hàng đơn vị, số được viết là  $\overline{ab}$ . Giả sử  $a > b$

a) Em hãy chứng tỏ rằng hiệu  $(\overline{ab} - \overline{ba})$  luôn luôn chia hết cho 9.

b) Chứng tỏ rằng tổng  $(\overline{ab} + \overline{ba})$  luôn luôn chia hết cho 11. Số  $\overline{ba}$  1 số viết ngược lại của  $\overline{ab}$ .

**Cu 3: (3 điểm)**

Học sinh lớp 5 của một trường tiểu học thành lập đội tuyển tham gia hội khỏe phồng. Đội hình, số bạn nữ bằng  $\frac{1}{4}$  số học sinh của đội. Nhưng chỉ một bạn nữ không tham gia được mà thay bằng 1 bạn nam. Khi đó số bạn nữ bằng  $\frac{1}{4}$  số học sinh nam. Tính số học sinh của đội tuyển.

**Cu 4: (3 điểm)**

Một tấm bìa hình chữ nhật có chiều rộng bằng  $\frac{1}{2}$  chiều dài. Tính diện tích tấm bìa nếu, biết rằng nếu tăng cả chiều dài và chiều rộng của nó lên 3 dm thì diện tích tấm bìa sẽ tăng thêm  $49,5 \text{ dm}^2$

**(ĐỀ SỐ 6)****Câu 1: (2 điểm)**

a) Thực hiện phép tính:

$$3,54 \times 73 + 0,23 \times 25 + 3,54 \times 27 + 0,17 \times 25$$

b) Tìm số tự nhiên x biết:

$$\frac{15}{19} \times \frac{38}{5} < x < \frac{67}{15} + \frac{56}{15}$$

**Câu 2: (1 điểm)**

a) Có thể lập được bao nhiêu số có 3 chữ số khác nhau từ các chữ số: 0, 3, 5, 6 ?

b) Trong các số đã được lập ở trên (phần a) có bao nhiêu số chia hết cho 9 ?

**Câu 3: (2 điểm)**

Một người có một số viên phấn. Nếu chia đều số phấn này vào 63 hộp thì dư 1 viên. Nếu thêm vào số phấn này 47 viên nữa thì chia vừa đủ 67 hộp. Hãy tìm số phấn chứa trong mỗi hộp và số phấn người đó có.

**Câu 4: (2 điểm)**

Ba người làm chung một công việc sẽ hoàn thành công việc đó trong 2 giờ 40 phút. Nếu làm riêng một mình thì người thứ nhất phải mất 8 giờ mới xong công việc, người thứ hai phải mất 12 giờ mới xong công việc. Hỏi nếu người thứ ba làm một mình thì phải mất mấy giờ mới xong công việc ?

**Câu 5: (3 điểm)**

Một đám ruộng hình thang có diện tích  $1155 \text{ m}^2$  và có đáy bé kém đáy lớn 33 m. Người ta kéo dài đáy bé thêm 20 m và kéo dài đáy lớn thêm 5 m về cùng một phía để được hình thang mới. Diện tích hình thang mới này bằng diện tích của một hình chữ nhật có chiều rộng là 30 m và chiều dài 51 m. Hãy tính đáy bé, đáy lớn của thửa ruộng hình thang ban đầu.

**(ĐỀ SỐ 7)****Câu 1: (3 điểm)**

a) Tìm giá trị của a, biết:

$$(1 + 4 + 7 + \dots + 100) : a = 17$$

b) Tìm giá trị của x, biết:

$$\left(x - \frac{1}{2}\right) \times \frac{5}{3} = \frac{7}{4} - \frac{1}{2}$$

c) Không quy đồng mẫu số, hãy so sánh các phân số sau:  $\frac{2000}{2001}$  và  $\frac{2001}{2002}$

**Câu 2: (2 điểm)**

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

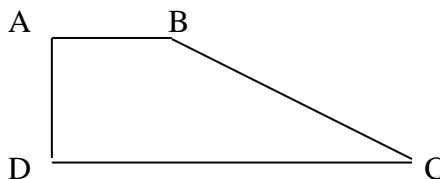
Nhằm giúp học sinh vùng lũ lụt, lớp 5A đã quyên góp được một số sách giáo khoa. Biết rằng lớp 5A có 38 học sinh, lớp 5B có 42 học sinh; lớp 5A quyên góp được số sách ít hơn lớp 5B là 16 quyển và mỗi học sinh quyên góp được số sách như nhau. Tính số sách của mỗi lớp quyên góp được.

**Câu 3: (2 điểm)**

Cho một số tự nhiên có ba chữ số. Người ta viết thêm số 90 vào bên trái của số đã cho để được số mới có năm chữ số. Lấy số mới này chia cho số đã cho thì được thương là 721 và không còn dư. Tìm số tự nhiên có ba chữ số đã cho.

**Câu 4: (3 điểm)**

Cho hình thang vuông ABCD (xem hình vẽ) có diện tích bằng  $16\text{ cm}^2$ .  $AB = \frac{1}{3}CD$ . Kéo dài DA và CB cắt nhau tại M. Tính diện tích tam giác MAB.



**(ĐỀ SỐ 8)**

**Câu 1: (2 điểm)**

Trung bình cộng của 3 số là 75. Nếu thêm 0 vào bên phải số thứ 2 thì ta được số thứ nhất. Nếu ta gấp 4 lần số thứ 2 thì được số thứ 3. Hãy tìm số thứ 2.

**Câu 2: (2 điểm)**

Tính nhanh giá trị của biểu thức:

$$A = \frac{13,5 \times 1420 + 4,5 \times 780 \times 3}{3 + 6 + 9 + \dots + 24 + 27}$$

**Câu 3: (3 điểm)**

Hai người đi ngược chiều nhau, gặp một lúc, từ 2 thành phố A và B, đi để gặp nhau, người thứ nhất đi từ A, đi hơn người thứ hai một đoạn đường 18km. Tìm vận tốc của mỗi người biết rằng người thứ nhất đi vượt quãng đường AB mất 5 giờ 30 phút và người thứ hai mất 6 giờ 36 phút.

**Câu 4: (3 điểm)**

Cho hình tam giác ABC có góc A là góc vuông.  $AB = 15\text{ cm}$ ;  $AC = 18\text{ cm}$ ; P là một điểm nằm trên cạnh AB sao cho  $AP = 10\text{ cm}$ . Qua điểm P, kẻ đường thẳng song song với cạnh BC, cắt cạnh AC tại Q. Tính diện tích của hình tam giác APQ.

**(ĐỀ SỐ 9)**

Bài 1: Cho 7 phân số :

$$\frac{7}{5}; \frac{4}{13}; \frac{2}{13}; \frac{1}{18}; \frac{7}{3}; \frac{4}{5}; \frac{7}{4}$$

Thăng chọn được hai phân số mà tổng có giá trị lớn nhất. Long chọn hai phân số mà tổng có giá trị nhỏ nhất. Tính tổng 4 số mà Thăng và Long đã chọn.

Bài 2 : Tích sau đây có tận cùng bằng chữ số nào ?

$$\frac{2 \times 2 \times 2 \times \dots \times 2 \times 2 \times 2}{2003 \text{ thừa số } 2}$$

**Bài 3 :** Tuổi của con hiện nay bằng  $\frac{1}{2}$  hiệu tuổi của bố và tuổi con. Bốn năm trước, tuổi con bằng  $\frac{1}{3}$  hiệu tuổi của bố và tuổi con. Hỏi khi tuổi con bằng  $\frac{1}{4}$  hiệu tuổi của bố và tuổi của con thì tuổi của mỗi người là bao nhiêu ?

**Bài 4 :** Một thửa ruộng hình chữ nhật được chia thành 2 mảnh, một mảnh nhỏ trồng rau và mảnh còn lại trồng ngô (*hình vẽ*). Diện tích của mảnh trồng ngô gấp 6 lần diện tích của mảnh trồng rau. Chu vi mảnh trồng ngô gấp 4 lần chu vi mảnh trồng rau. Tính diện tích thửa ruộng ban đầu, biết chiều rộng của nó là 5 mét.

**(ĐỀ SỐ 10)**

**Câu 1: 1 điểm**

Cho phân số  $\frac{15}{16}$ . Em hãy viết phân số đã cho dưới dạng một tổng của các phân số khác nhau có tử số là 1.

**Câu 2: 2 điểm**

Có bao nhiêu số có bốn chữ số, trong đó mỗi số không có hai chữ số nào giống nhau ?

**Câu 3: 2 điểm**

Có hai cái bình, một cái 5 lít và một cái 7 lít. Với hai bình đó, làm thế nào để đong được 4 lít nước ở vòi nước máy.

**Câu 4: 3 điểm**

Trong cuộc thi đố vui để học về An toàn giao thông, nếu trả lời đúng một câu tính 10 điểm, trả lời sai trừ 15 điểm. Kết quả bạn Huy trả lời hết 20 câu hỏi, đạt được 50 điểm. Hỏi bạn Huy đã trả lời được bao nhiêu câu đúng, bao nhiêu câu sai

**Câu 5: 2 điểm**

Cho hình thang vuông ABCD có góc A và D vuông. Đường AC cắt đường cao BH tại điểm I. Hãy so sánh diện tích của tam giác DHI với tam giác IBC.

**(ĐỀ SỐ 11)**

**A. Phần trắc nghiệm: (5 điểm). Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.**

**Câu 1:** Kết quả của phép tính  $\frac{2007}{2008} - \frac{2006}{2007}$  là:

- A.  $\frac{1}{2007 \times 2008}$       B.  $\frac{1}{2007}$       C.  $\frac{1}{2008}$       D.  $\frac{2}{2007 \times 2008}$

**Câu 2:** Cho  $125\text{dam}^2 = \dots\dots\dots \text{km}^2$ . Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 0,125      B. 0,0125      C. 0,1250      D. 0,1025

**Câu 3:** Trên bản đồ tỉ lệ 1 : 1000 có vẽ một mảnh đất hình chữ nhật với chiều dài 5cm; chiều rộng 3cm. Như vậy, mảnh đất đó có diện tích là:

- A.  $15\text{dam}^2$       B.  $1500\text{dam}^2$       C.  $150\text{dam}^2$       D.  $160\text{dam}^2$

**Câu 4:** Một hình hộp chữ nhật có thể tích  $216\text{cm}^3$ . Nếu tăng ba kích thước của hình hộp chữ nhật lên 2 lần, thì thể tích của hình hộp chữ nhật mới là:

- A.  $864\text{cm}^3$       B.  $1296\text{cm}^3$       C.  $1728\text{cm}^3$       D.  $1944\text{cm}^3$

**Câu 5:** Tam giác ABC, kéo dài BC thêm một đoạn  $CD = \frac{1}{2} BC$  thì diện tích tam giác ABC tăng thêm  $20\text{dm}^2$ . Diện tích tam giác ABC là :

- A.  $10\text{dm}^2$       B.  $20\text{dm}^2$       C.  $30\text{dm}^2$       D.  $40\text{dm}^2$

**Câu 6:** Hai số có tổng là số lớn nhất có 5 chữ số. Số lớn gấp 8 lần số bé. Như vậy, số lớn là:

- A. 66666                      B. 77777                      C. 88888                      D. 99999

**Câu 7:** Cho một số, nếu lấy số đó cộng với 0,75 rồi cộng với 0,25 được bao nhiêu đem cộng với 1, cuối cùng giảm đi 4 lần thì được kết quả bằng 12,5. Vậy số đó là:

- A. 1,25                      B. 48                      C. 11,25                      D. 11,75

**Câu 8:** Khi đi cùng một quãng đường, nếu vận tốc tăng 25% thì thời gian sẽ giảm là:

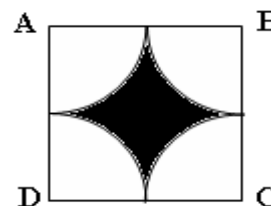
- A. 25%                      B. 20%                      C. 30%                      D. 15%

**Câu 9:** Lúc 6 giờ sáng anh Ba đi bộ từ nhà lên tỉnh với vận tốc 5km/giờ. Lúc 7 giờ sáng anh Hai đi xe máy cũng đi từ nhà lên tỉnh với vận tốc 25 km/giờ. Như vậy, Anh Hai đuổi kịp anh Ba lúc:

- A. 7 giờ 15 phút                      B. 6 giờ 15 phút                      C. 6 giờ 45 phút                      D. 7 giờ 25 phút

**Câu 10:** Cho hình vuông ABCD có cạnh 14cm (hình bên). Như vậy, phần tô đen trong hình vuông ABCD có diện tích là:

- A. 152,04 cm<sup>2</sup>                      B. 174,02 cm<sup>2</sup>  
C. 42,14 cm<sup>2</sup>                      D. 421,4 cm<sup>2</sup>



**B. Phần tự luận:( 5 điểm)**

**Bài 1:** Vườn hoa nhà trường hình chữ nhật có chu vi 160m và chiều rộng bằng  $\frac{2}{3}$  chiều dài. Người ta để  $\frac{1}{24}$  diện tích vườn hoa để làm lối đi. Tính diện tích của lối đi.

**Bài 2:** Cho tam giác ABC có cạnh AC dài 6cm , trên cạnh BC lấy điểm E, sao cho EB = EC. BH là đường cao hạ từ đỉnh B của tam giác ABC và BH = 3cm. EH chia tam giác ABC thành hai phần và diện tích tứ giác ABEH gấp đôi diện tích tam giác CEH.

- a/ Tính độ dài đoạn thẳng AH.  
b/ Tính diện tích tam giác AHE

**(ĐỀ SỐ 12)**

**Bài 1. (2 điểm)** Tìm x :

a)  $x \times 45 + x \times 55 = 1000$                       b)  $\frac{6}{x} + \frac{1}{2} = 2$

**Bài 2. (2 điểm)** Mẹ hơn con 30 tuổi. Sau 20 năm nữa tổng tuổi mẹ và tuổi con sẽ tròn 100. Tính tuổi hiện nay của mỗi người ?

**Bài 3. (3 điểm)** Ba cửa hàng bán được 2870 lít dầu. Cửa hàng thứ nhất bán gấp đôi cửa hàng thứ hai, cửa hàng thứ hai bán bằng  $\frac{1}{4}$  cửa hàng thứ ba. Hỏi mỗi cửa hàng bán bao nhiêu lít dầu ?

**Bài 4. (3 điểm)** Tính chu vi hình chữ nhật ABCD biết diện tích hình thoi MNPQ là 2323dm<sup>2</sup> và chu vi hình vuông BKHC là 2020cm (xem hình vẽ bên)

